

**CÔNG TY CP LƯƠNG THỰC
NAM TRUNG BỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 30 /BC-HĐQT

Ninh Thuận, ngày 05 tháng 04 năm 2024

“Về việc Thi hành án phát mãi tài sản
XN chế biến lương thực Kim Sơn”

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ hiện hành;

Xí nghiệp chế biến lương thực Kim Sơn là tài sản đảm bảo thế chấp vay vốn tại Ngân hàng BIDV Bình Thuận. Do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thua lỗ liên tục, Công ty không có khả năng tài chính trả nợ cho Ngân hàng BIDV Bình Thuận kể từ ngày 01/04/2023 nên ngày 12/09/2023 Ngân hàng đã nộp đơn kiện Công ty lên toà án Toà án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Hiện nay Tòa án Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đang tiến hành thủ tục hòa giải thành, sau đó sẽ chuyển qua thi hành án để làm thủ tục thanh lý phát mãi tài sản theo quy định để trả nợ cho Ngân hàng. Hiện dư nợ gốc và lãi tại ngân hàng BIDV Bình Thuận và BIDV Ninh Thuận khoảng 37 tỷ đồng, Công ty không có khả năng để thanh toán khoản nợ trên. Nên việc Thi hành án tài sản XN Kim Sơn là việc mà Ngân hàng và Tòa án làm theo quy định, cho đến thời điểm này Công ty không còn phương án trả nợ nào khác.

Ngày 02/04/2024, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã có Quyết định số 956/QĐ-CCTHADS về việc “Quyết định Thi hành án chủ động” và Quyết định số 958/QĐ-CCTHADS “Quyết định Thi hành án theo yêu cầu”. Vào ngày 04/04/2024, Biên bản về việc giải quyết việc Thi hành án đã được lập trong đó các bên thống nhất ủy thác hồ sơ cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, để kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản XN Kim Sơn để thanh toán khoản nợ vay và nộp án phí.

Theo kế hoạch, ngày 10/04/2024 Đại diện các bên liên quan sẽ cùng nhau xuống kiểm tra tài sản thế chấp là Xí nghiệp CBLT Kim Sơn (tại huyện Châu Thành – Tỉnh tiền Giang) và hoàn tất các thủ tục ủy thác cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Tiếp theo, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang sẽ tiến hành thẩm định giá tài sản và tiến hành đấu giá theo quy định của Pháp luật.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ được biết sự việc Thi hành án phát mãi tài sản Xí nghiệp chế biến lương thực Kim Sơn để trả nợ cho Ngân hàng.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, TKHĐQT





SỐ QUẢN LÝ: 7BC-BKS

Ninh Thuận, ngày 08 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

V/v: Thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá tình hình kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Lương thực Nam Trung Bộ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ;
- Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ xin báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2023 như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

- Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý hành chính cũng như trong các giao dịch. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các cuộc họp định kỳ của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. Các Biên bản họp, nghị quyết của HĐQT có đầy đủ chữ ký của các thành viên dự họp hoặc các thành viên được ủy quyền dự họp.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở Biên bản họp HĐQT hoặc Biên bản lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và đúng với thẩm quyền quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT đồng thời đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền và kịp thời, các quyết định vượt thẩm quyền của Ban TGD đều được ban hành sau khi Ban Tổng giám đốc trình HĐQT và được HĐQT phê duyệt bằng nghị quyết.

II. VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

1. Vốn điều lệ

Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần số 4803000024 đăng ký lần đầu ngày 22/06/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp. Đến ngày 12/9/2008,

Công ty chuyển trụ sở chính về số 76 Trần Hưng Đạo, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4500243128 cấp ngày 12/9/2008; thay đổi lần thứ mười ngày 02/08/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 64.045.600.000 đồng chia làm 6.404.560 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó:

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Cổ đông	Số tiền vốn góp (triệu đồng)	Tỷ lệ vốn góp
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam	42.442,80	66,27%
2	Công ty CP SXKD XNK DV & Đầu tư Tân Bình	12.000,00	18,74%
3	Cổ đông khác	9.602,80	14,99%
	Tổng cộng	64.045,60	100%

2. Báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn đầu tư Thăng Long.

Qua kiểm tra thực tế và tham khảo ý kiến của các kiểm toán viên, Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 với nội dung như sau:

2.1 Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2023.

2.2 Báo cáo tài chính năm 2023 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, đồng thời phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023.

(Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2023)

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2023	31/12/2022
I - Tài sản ngắn hạn	100	15.974.475.304	29.134.489.053
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.968.236.611	4.818.766.065
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	12.422.784.891	12.118.394.370
3. Hàng tồn kho	140	1.387.150.189	11.767.211.017
4. Tài sản ngắn hạn khác	150	196.303.613	430.117.601
II - Tài sản dài hạn	200	41.857.480.339	45.424.177.004
1. Tài sản cố định	220	35.826.095.318	39.056.726.878
- Tài sản cố định hữu hình	221	14.430.256.280	17.105.437.120
<i>Nguyên giá</i>	222	46.061.302.233	47.101.708.832
<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	223	(31.631.045.953)	(29.996.271.712)
- Tài sản cố định vô hình	227	21.395.839.038	21.951.289.758
<i>Nguyên giá</i>	228	27.959.408.650	27.959.408.650
<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	229	(6.563.569.612)	(6.008.118.892)
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	6.005.020.816	6.005.020.816
3. Tài sản dài hạn khác	260	26.364.205	362.429.310
Tổng tài sản	270	57.831.955.643	74.558.666.057
I - Nợ phải trả	300	39.784.182.698	48.639.875.838
1. Nợ ngắn hạn	310	39.784.182.698	48.639.875.838
2. Nợ dài hạn	330		
II - Vốn chủ sở hữu	400	18.047.772.945	25.918.790.219
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	64.045.600.000	64.045.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	25.731.000	25.731.000
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	8.514.558.058	8.514.558.058
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(54.538.116.113)	(46.667.098.839)
Tổng nguồn vốn	430	57.831.955.643	74.558.666.057

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2023	31/12/2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	83.063.202.355	239.272.993.383
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	1.984.911.455	2.931.612.210
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	81.078.290.900	236.341.381.173
4. Giá vốn hàng bán	11	78.761.159.473	223.931.493.563
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	2.317.131.427	12.409.887.610
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	26.525.087	204.385.254
7. Chi phí tài chính	22	5.458.169.802	3.591.167.928
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>5.291.495.126</i>	<i>3.365.765.161</i>
8. Chi phí bán hàng	25	3.100.884.549	8.579.948.889
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.123.616.116	9.069.455.715
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	(12.339.013.953)	(8.626.299.668)
11. Thu nhập khác	31	4.791.584.685	4.321.770.482
12. Chi phí khác	32	323.588.006	182.817.822
13. Lợi nhuận khác	40	4.467.996.679	4.138.952.660
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(7.871.017.274)	(4.487.347.008)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(7.871.017.274)	(4.487.347.008)

Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Năm 2023		
	Thực hiện 2023	Kế hoạch ĐHCĐ	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	85.896.400.672	220.000.000.000	39,04
Tổng lợi nhuận sau thuế	(7.871.017.274)		
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(7.871.017.274)		

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Vốn lưu động

Chỉ tiêu	2023
Tài sản ngắn hạn	15.974.475.304
Nợ ngắn hạn	39.784.182.698
Vốn lưu động	(23.809.707.394)

2. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản

Chỉ tiêu	2023
Lợi nhuận sau thuế	(7.871.017.274)
Tổng tài sản	57.831.955.643
ROA	(13,61)%

3. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu

Chỉ tiêu	2023
Lợi nhuận ròng	(7.871.017.274)
Vốn chủ sở hữu	18.047.772.945
ROE	(43,61)%

4. Cơ cấu tài sản dài hạn trên tổng tài sản

Chỉ tiêu	2023
Tài sản dài hạn	41.857.480.339
Tổng tài sản	57.831.955.643
Cơ cấu	72,38%

5. Cơ cấu vốn vay trên tổng nguồn vốn

Chỉ tiêu	2023
Vốn vay	39.784.182.698
Tổng nguồn vốn	57.831.955.643
Cơ cấu	68,79%

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Nhìn chung, tình hình về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn. Kết quả tiếp tục lỗ trong nhiều năm liền cụ thể các chi nhánh như sau:

Năm	XN Kim Sơn	NM An Hòa	Văn phòng Cty	Khánh Hòa	Bình Thuận
2023	(2.397.461.069)	(619.926.073)	(5.695.864.798)	800.897.106	41.337.560

Tính đến thời điểm 31/12/2023 số lỗ lũy kế đã là (54.538.116.113) đồng. Vì Công ty nhiều năm thua lỗ liên tiếp nên Công ty đang thực hiện tái cơ cấu theo Quyết định số 133/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 24/11/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Tất cả các chỉ tiêu chính của Công ty đều sụt giảm, Công ty không hoàn

thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Công ty liên tục thiếu vốn lưu động trong nhiều năm liền.

Các khoản công nợ phải thu không được quản lý chặt chẽ.

Các khoản vay và chi phí lãi vay đều bị quá hạn thanh toán, không còn khả năng thanh toán.

Ban Tổng giám đốc của Công ty quản lý nguồn vốn không hiệu quả, kinh doanh thua lỗ và mất vốn trong nhiều năm liên tiếp.

Trước những tình trạng như trên, Ban kiểm soát đề xuất và kiến nghị như sau:

+ Bám sát chỉ đạo, điều hành của Tổng Công ty và Hội đồng quản trị Công ty, thường xuyên.

+ Sử dụng triệt để khai thác các khu đất có giá trị đang bỏ trống như liên doanh, liên kết, đầu tư cho thuê để mang lại hiệu quả tối ưu cho Công ty. Tìm kiếm các khách hàng, tập đoàn lớn để ký hợp đồng lâu dài, mang lại kinh tế cao cho đơn vị.

+ Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo đôn đốc và chịu trách nhiệm thu hồi các khoản công nợ phải thu, công nợ tạm ứng, đồng thời quản lý nguồn vốn và tài sản hiệu quả, không để thất thoát.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản lý năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ.


Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu BKS Công ty.


Nguyễn Trần Trọng Như

Số: ~~17~~/TT-HĐQT

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần lương thực Nam Trung Bộ thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đầu tư Thăng Long (Đính kèm báo cáo) .

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, TKHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN HOÀNG NGÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ

Số 66 đường Trần Phú, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần lương thực Nam Trung Bộ (gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo này kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm 2023 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Trần Hoàng Ngân	Chủ tịch HĐQT	
Ông Trần Văn Quân	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm từ ngày 01/12/2023
Ông Nguyễn Bá Hiền	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2023
Ông Lê Khải Nguyên	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2023
Ông Nguyễn Tài Đại	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 01/12/2023
Ông Trần Minh Thuận	Thành viên	
Ông Trần Văn Ngọc	Thành viên	

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Bá Hiền	Tổng Giám đốc	
Ông Trần Công Sanh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 03/11/2023
Ông Trần Văn Quân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 03/11/2023

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Trần Trọng Như	Trưởng ban	
Ông Nguyễn Như Khoa	Thành viên	
Bà Từ Thanh Thúy	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2023
Bà Võ Thị Ánh Sương	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 01/12/2023

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thị Phương Diễm	Kế toán trưởng	Tạm đình chỉ từ ngày 03/11/2023, miễn nhiệm ngày 18/11/2023
Ông Nguyễn Thanh Long	Phụ trách kế toán	Từ ngày 03/11/2023

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Bá Hiền	Tổng Giám đốc

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc khẳng định rằng không có bất cứ sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính kèm theo.



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn đầu tư Thăng Long (Tasic).

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hàng kỳ phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc.



Nguyễn Bá Hiền
Tổng Giám đốc

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 02 năm 2024

giải pháp và tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty trong tương lai. Do đó, Báo cáo tài chính của Công ty được trình bày theo giả định hoạt động liên tục.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2022 của Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KMF, theo Báo cáo kiểm toán số 01720092022 phát hành ngày 06/03/2023 với Ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.



Kiểm toán viên

Mai Việt Hùng

Số giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2334-2023-258-1

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đầu tư Thăng Long

Lê Chung

Số giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2315-2023-258-1

THANG LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ

Số 66 đường Trần Phú, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2023

Mẫu số B01 - DN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		15.974.475.304	29.134.489.053
I. Tiền và các khoản trong đương tiền	110	V.1	1.968.236.611	4.818.766.065
1. Tiền	111		1.968.236.611	4.818.766.065
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12.422.784.891	12.118.394.370
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	605.876.464	3.454.411.647
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	486.826.295	145.507.883
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	11.330.082.132	8.518.474.840
III. Hàng tồn kho	140		1.387.150.189	11.767.211.017
1. Hàng tồn kho	141	V.5	1.387.150.189	11.767.211.017
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		196.303.613	430.117.601
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6(a)	29.868.325	287.289.768
2. Thuế GI/GT được khấu trừ	152		8.631.423	85.669.677
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.11 (b)	157.803.865	57.158.156
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		41.857.480.339	45.424.177.004
II. Tài sản cố định	220		35.826.095.318	39.056.726.878
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	14.430.256.280	17.105.437.120
- Nguyên giá	222		46.061.302.233	47.101.708.832
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(31.631.045.953)	(29.996.271.712)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.7	21.395.839.038	21.951.289.758
- Nguyên giá	228		27.959.408.650	27.959.408.650
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.563.569.612)	(6.008.118.892)
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.9	6.005.020.816	6.005.020.816
1. Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	253		6.005.020.816	6.005.020.816
III. Tài sản dài hạn khác	260		26.364.205	362.429.310
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6(b)	26.364.205	362.429.310
TỔNG TÀI SẢN	270		57.831.955.643	74.558.666.057

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ

Số 60 đường Trần Phú, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2023

Mẫu số B01 - DN

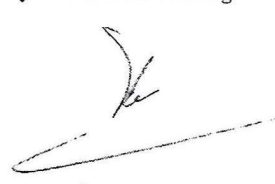
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		39.784.182.698	48.639.875.838
L Nợ ngắn hạn	310		39.784.182.698	48.639.875.838
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	551.946.883	5.692.688.395
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		7.439.200	20.232.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11(a)	36.489.176	108.579.286
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		4.132.287.756	205.536.171
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		161.198.273	63.526.741
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	1.143.989.653	786.510.401
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13	33.750.148.916	41.762.120.003
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		682.841	682.841
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		18.047.772.945	25.918.790.219
L Vốn chủ sở hữu	410	V.14	18.047.772.945	25.918.790.219
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		64.045.600.000	64.045.600.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		64.045.600.000	64.045.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		25.731.000	25.731.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		8.514.558.058	8.514.558.058
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(54.538.116.113)	(46.667.098.839)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(46.667.098.839)	(42.179.751.831)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(7.871.017.274)	(4.487.347.008)
TỔNG NGUỒN VỐN	440		57.831.955.643	74.558.666.057

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 02 năm 2024

Người lập


Nguyễn Thị Ngọc Liên

Kế toán trưởng


Nguyễn Thanh Long

Tổng Giám đốc


Nguyễn Bá Hiền



CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ

Số 66 đường Trần Phú, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Mẫu số B02 - DN

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	83.063.202.355	239.272.993.383
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	1.984.911.455	2.931.612.210
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		81.078.290.900	236.341.381.173
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	78.761.159.473	223.931.493.563
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		2.317.131.427	12.409.887.610
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	26.525.087	204.385.254
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	5.458.169.802	3.591.167.928
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		5.291.495.126	3.365.765.161
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6 (a)	3.100.884.549	8.579.948.889
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6 (b)	6.123.616.116	9.069.455.715
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(12.339.013.953)	(8.626.299.668)
11. Thu nhập khác	31	VI.7	4.791.584.685	4.321.770.482
12. Chi phí khác	32	VI.8	323.588.006	182.817.822
13. Lợi nhuận khác	40		4.467.996.679	4.138.952.660
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.871.017.274)	(4.487.347.008)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(7.871.017.274)	(4.487.347.008)

Người lập


Nguyễn Thị Ngọc Liên

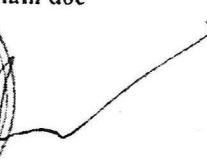
Kế toán trưởng


Nguyễn Thanh Long

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 02 năm 2024

Tổng Giám đốc




Nguyễn Bá Hiền

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC NAM TRUNG BỘ

Số 66 đường Trần Phú, Phường Phú Hà, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Mẫu số B03 - DN

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		51.901.573.894	222.183.085.195
Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ	02		(69.672.899.908)	(235.192.457.307)
Tiền chi trả cho người lao động	03		(3.528.015.645)	(6.049.097.423)
Tiền lãi vay đã trả	04		(1.603.296.035)	(3.466.856.164)
Thuế Thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		-	-
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		40.277.488.509	33.902.529.057
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(12.280.504.431)	(20.205.409.492)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh 20			5.094.346.384	(8.828.206.134)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		47.534.263	-
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		19.560.986	19.316.353
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư 30			67.095.249	19.316.353
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ đi vay	33		26.655.797.052	162.767.566.677
Tiền trả nợ gốc vay	34		(34.667.768.139)	(155.250.963.721)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính 40			(8.011.971.087)	7.516.602.956
Lưu chuyển tiền thuần trong năm 50			(2.850.529.454)	(1.292.286.825)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	4.818.766.065	6.111.052.890
Tiền và tương đương tiền cuối năm 70		V.1	1.968.236.611	4.818.766.065

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 02 năm 2024

Người lập

Nguyễn Thị Ngọc Liên

Kế toán trưởng

Nguyễn Thanh Long

Tổng Giám đốc



Nguyễn Bá Hiền